

TAND QUẬN T.X.
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

==== o0o ====

===== *** =====

Bản án số: 04/2018/HSST

Ngày: 23/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T.X.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lan Anh**
- Các hội thẩm nhân dân: - Bà **Nguyễn Thị Hồng**
- Ông **Lý Anh Tuấn**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phan Lạc Mạnh** - Cán bộ
Tòa án nhân dân Quận T.X..

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận T.X. tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Bích Thủy** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận
T.X. xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 212/2017/HSST ngày 05
tháng 12 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-
HS ngày 09 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LƯƠNG VĂN TH.**; Sinh năm: 1993; ĐKKHKT: Thôn S., xã
Đ., huyện D., Hà Nam; Nơi cư trú: Không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Tự do;
Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc
tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn T.; Con bà: Bùi Thị Th.; Tiền án; Ngày
29/01/2015, Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù,
cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm về tội “Cố ý gây thương tích”
(Hiện chưa xóa án); Nhân thân: 03 Tiền sự đã hết thời hiệu Danh chỉ bản: số 266

ngày 25/8/2017 tại Công an quận T.X. ; Tạm giữ ngày 24 tháng 08 năm 2017;
Tạm giam ngày 30 tháng 08 năm 2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Phạm Minh H.** - Sinh năm 1985, HKTT: Tổ 13, Q., C., Hà Nội (có mặt).

- Anh **Đàm Văn Q.** - Sinh năm 1972, HKTT: Xóm 8, Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội (vắng mặt).

- Anh **Lý Thanh S.** - Sinh Năm 1990: HKTT: 43 ngõ Tô Hoàng, Cầu Dền, Hai Bà Trưng, Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/08/2017, tổ công tác Công an phường TĐ. đang làm nhiệm vụ tại khu vực Ng., TĐ., T.X., Hà Nội phát hiện Lương Văn Th. đang ngồi trên xe máy Honda SH màu trắng, gắn BKS: 29D1 – 14842 SM: 1050647, SK: 048728 tại trước cửa nhà nghỉ Victoria, ngõ 150 Ng. có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Th. khai nhận trong người đang cất giấu ma túy và tự giác dùng tay trái, lấy từ túi quần đùi bên trái đang mặc ra 01 túi ni lon màu trắng, kích thước khoảng 3x5 cm, bên trong có 10 viên nén màu xanh, trên mặt mỗi viên in logo hình búa liềm và giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong tang vật đồng thời đưa Th. về trụ sở để giải quyết

Cơ quan công an đã thu giữ của Lương Văn Th.: 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 03x05 cm bên trong chứa 10 viên nén màu xanh trên mặt mỗi viên in logo hình búa liềm; 01 điện thoại di động Iphone 6s 16Gb, màu vàng, Imei: 358565076095637, bên trong có sim thuê bao số: 0989401111; 01 xe máy Honda SH màu trắng gắn BKS: 29D1 – 148.42, SM: 1050647, SK: 048728; 01 đăng ký xe mô tô số 031251 BKS: 29D1 – 148.42 tên chủ xe Dương Minh D..

Tại cơ quan điều tra, Lương Văn Th. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, và khai: Toàn bộ số ma túy mà cơ quan công an đã thu giữ là của Th., mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực sau bến xe Mỹ Đình với giá 4.000.000đ với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 5445/KLGĐ-PC54 ngày 26/09/2017 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 10 viên nén màu xanh logo hình búa liềm đều là ma túy loại MDMA, tổng trọng lượng: 3,526 gam.

Đối với chiếc xe máy Honda SH màu trắng gắn BKS: 29D1 – 148.42, SM: 1050647, SK: 048728, Lương Văn Th. khai mượn của anh Phạm Minh H. (Sn: 1985, HKTT: Tổ 13, Q., C., Hà Nội) cùng đăng ký xe số 031251 mang tên Dương Minh D..

Quá trình điều tra xác định: chiếc xe máy Honda SH màu trắng SM: 1050647, SK: 048728 có BKS: 29N1-029.88, có màu sơn đen, tên chủ sở hữu là anh Đàm Văn Q.. Tại cơ quan điều tra, Anh Q. khai: Chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của anh, bị mất trộm vào tháng 02/2014 nhưng không trình báo cơ quan công an. Anh Q. đề nghị được trao trả chiếc xe máy trên.

Đối với BKS: 29D1 – 148.42 qua điều tra xác định là biển xe của chiếc xe Honda có SK: 072593, SM: 0606383 tên chủ xe là Lý Thanh S.. Tại cơ quan điều tra, Anh S. khai khoảng giữa năm 2016, bị mất trộm BKS: 29D1 – 142.48 của chiếc xe máy trên nhưng do bận công việc nên Anh S. chưa làm lại BKS cũng như trình báo cơ quan công an. Anh S. đề nghị được trao trả chiếc BKS: 29D1-148.42.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định 01 đăng ký xe số 031251, BKS: 29D1-148.42, tên chủ xe Dương Minh D.. Tại bản kết luận giám định số 4805/C54-P5 ngày 14/11/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 031251 mang tên Dương Minh D. ngày 11/12/2011(đóng dấu Viện KHHS số: 4805/17, ký hiệu A):

- Mẫu in mặt trước là mẫu in thật.
- Mẫu in mặt sau là mẫu in giả được in bằng phương pháp in phun màu.

- Hình dấu tròn, hình dấu tên “ Trần Đình C.” dưới mục “ P. TRƯỞNG CA QUẬN” ở mặt sau giấy chứng nhận các hình dấu giả được in bằng phương pháp in phun màu.

- Không tiến hành giám định chữ ký dưới mục “P. TRƯỞNG CA QUẬN” ở mặt sau do không có mẫu so sánh.

Tại cơ quan điều tra, chị Dương Minh D. khai: Chị Diệp không biết tại sao tên mình lại có ở giấy đăng ký mô tô, xe máy số 031251 nói trên. Bản thân chị Diệp không sở hữu chiếc xe máy nào có đặc điểm như ghi trong đăng ký xe.

Tại cơ quan điều tra, anh Phạm Minh H. khai mua chiếc xe máy Honda SH trắng, gắn BKS: 29D1 – 14842 SM: 1050647, SK: 048728 của anh Đinh Xuân Thượng với giá 96.000.000 đồng. Khi mua xe, anh Th. có giao đăng ký xe mang tên Dương Minh D., giấy bán xe cho anh H. nhưng anh Th. không thừa nhận. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành cho anh H. nhận dạng anh Th. nhưng anh H. khẳng định không có ai trong số những người cho nhận dạng đã bán xe máy cho anh H.. Ngoài ra, anh H. khai khi mua chiếc xe máy trên anh H. không biết đó là xe máy do trộm cắp mà có, không biết chiếc đăng ký xe máy số 031215 mang tên Dương Minh D. là đăng ký giả. Khi cho Th. mượn chiếc xe máy trên, anh H. không biết Th. sử dụng chiếc xe máy để đi mua ma túy về sử dụng.

Đối với anh Phạm Minh H. và Lương Văn Th., về ý thức chủ quan không biết đăng ký xe số 031215 mang tên Dương Minh D. là đăng ký giả. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ, Lương Văn Th. khai mua của một người đàn ông không biết rõ tên tuổi, địa chỉ. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại động Iphone 6s 16Gb, màu vàng, Imei: 358565076095637, bên trong có sim thuê bao số: 0989401111, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Lương Văn Th., không sử dụng vào mục đích phạm tội. Th. đề nghị xin lại chiếc điện thoại trên.

Tại bản cáo trạng số 198/CT-VKS ngày 23/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận T.X. truy tố Lương Văn Th. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 nay là khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Tại phiên toà hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 (nay là khoản 1 Điều 249 BLHS 2015), điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999; khoản 3 Điều 7 BLHS 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017: xử phạt bị cáo Lương Văn Th. từ 20 đến 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có nguồn thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 194 BLHS 1999.

Điều 41 Bộ luật hình sự 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy: 3,526 gam MDMA; 01 đăng ký xe số 031251, BKS: 29D1-148.42, tên chủ xe Dương Minh D..

Tiếp tục đăng trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu chiếc xe máy Honda SH màu trắng SM: 1050647, SK: 048728 có BKS: 29N1-029.88, có màu sơn đen , nếu không xác định được chủ sở hữu thì trả lại cho anh Đàm Văn Q..

- Trả lại cho bị cáo Th.: 01 chiếc điện thoại động Iphone 6s 16Gb, màu vàng, Imei: 358565076095637, bên trong có sim thuê bao số: 098940111.

- Trả lại anh Lý Thanh S.: 01 BKS: 29D1 – 14842.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T.X., Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T.X., Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại,

người tham gia tổ tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố là đúng. Qua xét hỏi và tranh luận bị cáo khai nhận hành vi phạm tội là do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/08/2017 bị cáo mượn xe máy Honda SH màu trắng, gắn BKS: 29D1 – 14842 của anh Dương Minh H. đi đến khu vực sau bên xe Mỹ Đình mua ma túy tổng hợp của một người đàn ông không quen biết tại với giá 4.000.000đ mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng khi về đến trước cửa nhà nghỉ Victoria, ngõ 150 Ng., T.X. Hà Nội (khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày) thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ cùng toàn bộ tang vật của Lương Văn Th. gồm: 01 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng 03x05 cm bên trong chứa 10 viên nén màu xanh trên mặt mỗi viên in logo hình búa liềm; 01 điện thoại di động Iphone 6s 16Gb, màu vàng, Imei: 358565076095637, bên trong có sim thuê bao số: 0989401111; 01 xe máy Honda SH màu trắng gắn BKS: 29D1 - 148.42, SM: 1050647, SK: 048728; 01 đăng ký xe mô tô số 031251 BKS: 29D1 - 148.42 tên chủ xe Dương Minh D..

Bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang và tang vật thu giữ được của vụ án được gửi đi giám định là 3,526 gam ma túy loại MDMA. Bị cáo nghiện ma túy thể hiện qua phiếu xét nghiệm nước tiểu của bị cáo cho kết quả dương tính, đã đủ cơ sở để khẳng định Lương Văn Th. có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 bộ luật hình 1999 sự nay là khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những gây mất trật tự tại địa phương mà còn xâm phạm tới độc quyền quản lý biệt dược của Nhà nước. Ma túy là một hiểm hoạ mà cả nhân loại đang ra sức loại trừ khỏi đời sống xã hội, nó làm ảnh hưởng tới sức khoẻ và kinh tế gia đình, là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV/AIDS vô phương cứu chữa, làm huỷ hoại nhân cách con người và còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm hình sự khác nhưng bị cáo không biết tránh xa tệ nạn mà còn lao vào con đường nghiện hút tàng trữ ma túy thoả mãn cơn nghiện. Là người đã trưởng thành, có nhận thức và khả năng làm chủ bản thân bị cáo phải nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật và nhận thức được tác hại của ma túy để xa lánh nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội.

Bị cáo có nhân thân xấu có 03 tiền sự đó hết thời hiệu; 01 tiền án chưa được xóa nên lần phạm tội này là tái phạm theo điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999 chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện đồng thời mới có tác dụng răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm về ma túy.

Tuy nhiên, khi lượng hình hội đồng xét xử có xem xét bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra căn cứ vào khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự 2015 quy định về tội và hình phạt đối với tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” có khung hình phạt nhẹ hơn so với khung hình phạt tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 nên căn cứ vào: khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Công văn 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng Nghị quyết 41 của Quốc hội để áp dụng quy định có lợi cho bị cáo.

Về tang vật của vụ án:

Đối với chiếc xe máy Honda SH màu trắng SM: 1050647, SK: 048728 có BKS: 29N1-029.88, có màu sơn đen, tên chủ sở hữu là anh Đàm Văn Q.. Qua

quá trình điều tra xác định: Chiếc xe máy trên là tài sản do anh Đàm Văn Q. mua và đứng tên chủ sở hữu, anh bị mất trộm vào tháng 02/2014 nhưng không trình báo cơ quan công an, Anh Q. đề nghị được trao trả chiếc xe máy trên.

Để đảm bảo giải quyết đúng pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nên tiếp tục đăng trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu chiếc xe máy Honda SH màu trắng SM: 1050647, SK: 048728 có BKS: 29N1-029.88 có màu sơn đen trong thời gian 03 tháng kể từ khi đăng tin nếu không xác định được chủ sở hữu thì trả lại cho anh Đàm Văn Q..

- Đối với chiếc điện thoại động Iphone 6s 16Gb, màu vàng, Imei: 358565076095637, bên trong có sim thuê bao số: 0989401111, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Lương Văn Th., bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại chiếc điện thoại trên cho bị cáo.

- Tiêu hủy đăng ký 01 đăng ký xe số 031251, BKS: 29D1-148.42, tên chủ xe Dương Minh D.;

- Trả lại anh Lý Thanh S. 01 BKS: 29D1 – 14842.

Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không xác định địa chỉ, danh tính cơ quan Công an không có căn cứ là rõ nên HĐXX không xem xét.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có việc làm, không có thu nhập.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Bị cáo Lương Văn Th. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 (nay là khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015); điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1

Điều 48 BLHS; Điều 41; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017. Công văn 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng Nghị quyết 41 của Quốc hội

Áp dụng: Điều 106, 135, 331, 333, 336 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Áp dụng: Luật án phí, lệ phí ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 và danh mục kèm theo.

Xử phạt: Bị cáo **Lương Văn Th.** 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2017.

Về tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ kí của đối tượng Lương Văn Th. , giám định viên Phạm Đình Đ. , bên trong có 3,526 gam MDMA (đã lấy mẫu giám định); 01 đăng ký xe số 031251, BKS: 29D1-148.42, tên chủ xe Dương Minh D..

- Tiếp tục đăng trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu chiếc xe máy Honda SH màu trắng SM: 1050647, SK: 048728 có BKS: 29N1-029.88 có màu sơn đen trong thời gian 03 tháng kể từ khi đăng tin nếu không xác định được chủ sở hữu thì trả lại cho anh Đàm Văn Q..

- Trả lại chiếc điện thoại động Iphone 6s 16Gb, màu vàng, Imei: 358565076095637, bên trong có sim thuê bao số: 0989401111 cho Lương Văn Th..

- Trả lại anh Lý Thanh S. 01 BKS: 29D1 – 14842.

Tang vật trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận T.X. theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2018.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo, anh Phạm Minh H. và anh Lý Thanh S. được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Đàm Văn Q. được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND Q. T.X.;
- Công an Q. T.X.;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS Q. T.X.;
- Sở tư pháp T.p Hà Nội;
- Lưu hồ sơ + Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh